

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HSST

Ngày: 01-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hải Vân

2. Ông Nguyễn Văn Đang

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Đinh Quốc H, sinh ngày 22/8/1993, tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ A, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đinh Quốc V và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 07/6/2020, đến ngày 10/6/2020 chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Đức M, sinh năm 1995, trú tại xóm B, xã MS, huyện YM, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

- Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1991, trú tại tổ C, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

Người làm chứng: ông Nguyễn Văn Th (vắng mặt)

Người chứng kiến: anh Mai Văn N (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 7/6/2020 tại lề đường bên phải theo hướng Ninh Bình – Thanh Hóa đoạn đường gom dân sinh, thuộc tổ 4, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp và Công an phường Tây Sơn phát hiện Đinh Quốc H đang đi từ bồn cây ven đường đến ngồi trên xe mô tô BKS 35B2 – 200.34 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đinh Quốc H khai rõ tên tuổi, địa chỉ, đồng thời tự giác dùng tay lấy ra từ túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người 01 bao thuốc lá Sài Gòn giao nộp cho tổ công tác và khai nhận bên trong bao thuốc lá có 01 túi ma túy H vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bên trong bao thuốc có 8 miếng thuốc, tại vị trí giữa vỏ túi nilon màu trắng bọc ngoài bao thuốc và vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng có kích thước (2x1,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Công an đã thu giữ, niêm phong bao thuốc lá cùng túi nilon kê trên của H. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 ví màu nâu, số tiền 125.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 xe mô tô BKS 35B2- 200.34, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành lấy chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đinh Quốc H (kí hiệu M) gửi đi giám định. Tại bản kết luận giám định số 144/KLGD-PC09-MT ngày 9/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2782 (không phải hai nghìn bảy trăm tám mươi hai) gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Quốc H và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Quốc H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 07/6/2020.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: số ma túy công lại sau giám định, các vỏ bao gói và phong bì niêm phong; 01 vỏ túi

nilon màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn và 8 điều thuốc lá.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Thị Thu H trong quá trình điều tra xác nhận đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus số imei: 35330007164494, chị H không có yêu cầu, đề nghị gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Đức M trong quá trình điều tra xác nhận đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại 01 xe mô tô BKS 35B2- 200.34, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, anh M không có yêu cầu, đề nghị gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo nhận tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, người làm chứng, người chứng kiến đều có lời khai báo xác định được chứng kiến bị cáo bị công an kiểm tra phát hiện đang cất giữ trong túi quần bên phải 01 túi nilon chất ma túy Methamphetamine (ma túy đá) được bỏ trong 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn, diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 7/6/2020, tại đường gom, thuộc tổ dân phố 4, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Đinh Quốc H có hành vi cất giữ trái phép 0,2782 gam ma túy Methamphetamin để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mang chất ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên

nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Khối lượng ma túy Heroine bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp ma túy và khai nhận hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện nên bị cáo Đình Quốc H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội nên cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Đình Quốc H 01 sim số thuê bao 0901784240, số tiền 125.000 đồng, 01 ví màu nâu, 01 thẻ căn cước công dân; trả lại cho chị Đình Thị Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus; trả lại cho anh Phạm Đức M 01 xe mô tô BKS 35B2- 200.34, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Đối với tài sản, giấy tờ của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội, chiếc điện thoại Iphone 6 Plus bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy, chiếc xe mô tô BKS 35B2- 200.34 bị cáo sử dụng đi mua ma túy nhưng chủ sở hữu không có lỗi nên Cơ quan điều tra trả lại tài sản nêu trên là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; các vỏ bao gói và phong bì niêm phong, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ bao

thuốc lá Sài Gòn; 8 điều thuốc lá đều không còn giá trị nên căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Đinh Quốc H khai mua của một người phụ nữ tên là H nhưng không rõ đặc điểm nhân thân và địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đinh Quốc H 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2020.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 144/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm 0,1701 (không phải một nghìn bảy trăm linh một) gam chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M là ma túy, loại methamphetamine được hoàn lại sau khi gửi mẫu đi giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi đi giám định;

+ 01 phong bì niêm phong bên trong là 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2x1,5)cm, 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn; 8 điều thuốc lá, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Đinh Quốc H;

+ 01 vỏ phong bì bị xé rách một đầu dùng niêm phong điện thoại của Đình Quốc H.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/8/2020, giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí: Bị cáo Đình Quốc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thành Trung